

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM GIÀNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28-7-2023.

"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn".

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Vũ Thị Thủy.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện  
Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên toà:***  
Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2023/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Hồ Thị Thanh Tr, sinh năm 1986.

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

2. **Bị đơn:** Anh Mai Văn T, sinh năm 1982.

ĐKKH và nơi cư trú: Ấp BH, xã QP, huyện DD, tỉnh CM.

(Chị Tr và anh T đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Thanh Tr trình bày: Chị và anh Mai Văn T được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết tại UBND xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương vào ngày 10/02/2010 và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới tại địa phương. Sau khi kết hôn chị Tr và anh T sinh sống tại huyện Cù Chi, thành phố Hồ Chí Minh để tiện công việc của hai vợ chồng. Đến đầu năm 2011 gia đình chị chuyển về Thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh Hải Dương sinh sống. Quá trình chung sống anh chị luôn xảy ra bất đồng về quan điểm sống, lối sống trái ngược

nhau, không hòa hợp dẫn đến không tìm được tiếng nói chung thường xuyên cãi nhau. Bản thân anh T không tu chí làm ăn để cùng chị để chăm lo cho gia đình, sống không có trách nhiệm với gia đình mà phó mặc cho mình chị tự lo toan gánh vác, thường xuyên tụ tập bạn bè để uống rượu, chơi bời cá độ bóng đá. Mâu thuẫn của anh chị xảy ra bố mẹ chị biết cũng đã lựa lời để khuyên bảo anh nhưng anh không nghe, không thay đổi cách sống. Tháng 02 năm 2012, anh T không chung sống cùng với chị và các con mà bỏ về ấp Bà Hính, xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau sinh sống. Trong thời gian chị và anh T sống ly thân mỗi người một nơi, anh chị không liên lạc với nhau, không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị xác định tình cảm không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa, hôn nhân không hạnh phúc, thời gian sống ly thân đã lâu nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Mai Văn T.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có hai chung là Mai Hồ Cẩm L, sinh ngày 22/4/2010 và Mai Vũ Thu Th, sinh ngày 14/12/2016, hiện đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị đề nghị được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung đến khi thành niên và tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt bị đơn anh Mai Văn T trình bày: Anh và chị Hồ Thị Thanh Tr được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn tại UBND xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương vào năm 2010. Anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, có nhiều bất đồng về quan điểm sống, bất đồng về tính cách khiến anh chị thường xuyên xảy ra xích mích, cuộc sống vợ chồng trở lên căng thẳng mệt mỏi. Anh chị nhiều lần tìm biện pháp tháo gỡ nhưng không có kết quả, tình cảm rạn nứt ngày càng có khoảng cách, cuộc sống không đem lại hạnh phúc. Anh chị sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Bản thân anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn níu kéo nên chị Tr làm đơn ly hôn anh nhất trí. Hiện nay anh đang sinh sống tại ấp Bà Hính, xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau nên anh có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng giải quyết vụ án và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có hai con chung là Mai Hồ Cẩm L, sinh ngày 22/4/2010 và Mai Vũ Thu Th, sinh ngày 14/12/2016. Hiện con

chung đang do chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh nhất trí để chị Tr tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung đến khi thành niên và anh chị tự thỏa thuận về cấp dưỡng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày của cháu Mai Hồ Cẩm L trình bày: Bố mẹ không hợp nhau, không chung sống cùng nhau từ nhiều năm nay mỗi người một nơi. Nếu Tòa án giải quyết cho bố mẹ cháu ly hôn thì cháu có nguyện vọng muốn được ở cùng với mẹ.

Tại biên bản lấy lời khai của đại diện gia đình chị Tr trình bày: Chị Tr và anh T được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương vào ngày 10/02/2010. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn không tìm được tiếng nói chung, bản thân anh T mãi chơi không chịu đi làm mà suốt ngày uống rượu với bạn bè, chơi bời cá độ bóng đá. Sau đó vợ chồng chuyển về thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn sinh sống. Thời gian đầu anh T chịu khó làm ăn nhưng sau đó không đi làm. Tháng 02 năm 2012, anh T không sinh sống cùng với mẹ con chị Tr mà bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, trước khi đi cũng không nói gì với ai trong gia đình. Thời gian vợ chồng sống ly chưa một lần nào anh T gọi điện hỏi thăm các con và cũng không hỗ trợ về mặt kinh tế cùng với chị Tr để chăm sóc nuôi dưỡng các con, vợ chồng không còn tình cảm dành cho nhau, không có biện pháp hàn gắn nói kéo, thời gian sống ly thân đã lâu đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh chị được ly hôn và giải quyết cho chị Tr được quyền nuôi dưỡng hai con chung là Mai Hồ Cẩm L, sinh ngày 22/4/2010 và Mai Vũ Thu Th, sinh ngày 14/12/2016 cho đến khi thành niên.

Tòa án tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị Tr sinh sống cung cấp: Chị Tr và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Văn vào năm 2010 là hôn nhân hợp pháp. Chị Tr cùng với các con có hộ khẩu thường trú và cư trú tại địa phương. Anh T không có khẩu tại địa phương mà có khẩu tại xã Quách Phẩm, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau. Việc mâu thuẫn của vợ chồng anh chị địa phương không nắm được, qua nắm bắt thực tế tại địa phương anh chị không chung sống cùng nhau mà mỗi người một nơi từ nhiều năm nay. Chị Tr làm đơn xin ly hôn anh T, quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên tòa:** Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70; Điều 71; Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Hồ Thị Thanh Tr và anh Mai Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là Mai Hồ Cẩm L, sinh ngày 22/4/2010 và Mai Vũ Thu Th, sinh ngày 14/12/2016 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hồ Thị Thanh Tr phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện của chị Hồ Thị Thanh Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Mai Văn T và giải quyết về con chung, xác định đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Hồ Thị Thanh Tr hiện cư trú tại Thôn VT, xã CV, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Bị đơn anh Mai Văn T có nơi cư trú tại ấp Bà Hính, xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên anh chị có đơn thỏa thuận về việc lựa chọn Tòa án huyện Cẩm

Giảng giải quyết vụ án. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã có quan điểm trình bày về việc giải quyết vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Tr, bị đơn anh T.

**[2]. Về nội dung vụ án:**

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Thanh Tr và anh Mai Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn lại tại UBND xã Cẩm Văn vào ngày 10/02/2010 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Anh chị sống hạnh phúc đến đầu năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm, tính cách, lối sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi nhau, không có sự quan tâm chia sẻ yêu thương nhau làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra gia đình đã động viên hòa giải nhưng mâu thuẫn của anh chị không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng hơn, anh chị không tìm cách hàn gắn, tháo gỡ mà sống ly thân từ tháng 02 năm 2012 đến nay mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình thì *"...vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau.."*. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, không thể quay về tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa và sống ly thân với nhau được thời gian dài nên chị Tr xin ly hôn anh T nhất trí, điều đó khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Tr là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận giải quyết cho chị Hồ Thị Thanh Tr được ly hôn anh Mai Văn T.

[2.2]. Về con chung: Anh chị xác định vợ chồng có hai con chung là Mai Hồ Cẩm L, sinh ngày 22/4/2010 và Mai Vũ Thu Th, sinh ngày 14/12/2016. Hiện nay hai con đang do chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao hai con chung cho chị tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên và chị tự nguyện không yêu cầu anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền

nuôi con chung cùng chị. Xét sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không làm xáo trộn cuộc sống của con chung, phù hợp với nguyện vọng thực tế của con chung. Mặt khác từ khi anh chị sống ly thân tháng 02 năm 2012 đến nay việc nuôi con chung vẫn do chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hiện tại chị có đủ điều kiện về chỗ ở, công việc thu nhập ổn định, có thời gian chăm lo cho con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự tự nguyện, thỏa thuận của các bên đương sự.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về án phí: Chị Hồ Thị Thanh Tr phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hồ Thị Thanh Tr được ly hôn anh Mai Văn T.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Mai Hồ Cẩm L, sinh ngày 22/4/2010 và Mai Vũ Thu Th, sinh ngày 14/12/2016 cho chị Hồ Thị Thanh Tr được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hồ Thị Thanh Tr không yêu cầu anh Mai Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

*Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con là anh Mai Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị Hồ Thị Thanh Tr.*

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Thanh Tr phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2020/0002418 ngày 01/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Chị Hồ Thị Thanh Tr đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Cẩm Giàng;*
- *Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;*
- *UBND xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (để ghi vào sổ hộ tịch);*
- *Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng TAND huyện Cẩm Giàng.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Vân Hà**